

**Tiết 13,14. THẢO LUẬN NHÓM NHỎ VỀ MỘT VẤN ĐỀ
CẦN CÓ GIẢI PHÁP THỐNG NHẤT**

HƯỚNG DẪN HỌC TẬP	GHI BÀI
THÀNH LẬP NHÓM VÀ PHÂN CÔNG CÔNG VIỆC. ? Mục đích nói của bài nói là gì? ? Những người nghe là ai? ? GV chia nhóm lớp hoạt động thảo luận? Đề bài : Em cần làm gì để hình thành thói quen đọc sách - HS của lớp phân theo nhóm bầu ra nhóm trưởng. - Nhóm trưởng phân công các thành viên trong nhóm làm việc, thảo luận ra kết quả chung và ghi lại vào phiếu học tập của nhóm. ? Nhóm em sẽ nói về nội dung gì? - HS trình bày kết quả đã thảo luận của nhóm. GV: Nhận xét phần trả lời của HS và chốt mục đích nói, chuyển dẫn. TRÌNH BÀY NÓI - HS nói theo dàn ý của hoạt động viết - HS xem lại dàn ý của hoạt động viết - GV hướng dẫn HS nói theo phiếu tiêu chí - HS nói (4 - 5 phút). - GV hướng dẫn HS nói, trình bày trước cả lớp. - Giáo viên kết luận, nhận định TRAO ĐỔI VỀ BÀI NÓI - GV yêu cầu HS nhận xét, đánh giá. - HS nhận xét, đánh giá HĐ nói của bạn theo phiếu đánh giá các tiêu chí nói. - GV nhận xét hoạt động nói của HS, và nhận xét về hoạt động nhận xét của HS.	I.THÀNH LẬP NHÓM VÀ PHÂN CÔNG CÔNG VIỆC. 1. Chuẩn bị nội dung - Xác định đề tài, mục đích nói và người nghe (SGK). - Tìm ý và lập dàn ý - Khi nói phải bám sát mục đích (nội dung) nói và đối tượng nghe để bài nói không đi chệch hướng. 2. Tập luyện - HS nói một mình trước gương. - HS nói tập nói trước nhóm/tổ II.TRÌNH BÀY NÓI - HS nói trước lớp - Yêu cầu nói: + Nói đúng mục đích (ý kiến của bản thân về vấn đề được nói đến). + Nội dung nói có mở đầu, có kết thúc hợp lí. + Nói to, rõ ràng, truyền cảm. + Điều bộ, cử chỉ, nét mặt, ánh mắt... phù hợp. III.TRAO ĐỔI VỀ BÀI NÓI - Nhận xét chéo của HS với nhau dựa trên phiếu đánh giá tiêu chí. - Nhận xét của HS IV.LUYỆN TẬP. Trình bày nói các đề bài sau: Bài tập 1: Em hãy nêu ý kiến làm thế nào để học môn Ngữ văn có hiệu quả. Bài tập 2: Đóng vai nhân vật Thánh Gióng, kể lại câu chuyện.

 LUYỆN TẬP

Bài tập 1: Em hãy nêu ý kiến làm thế nào để học môn Ngữ văn có hiệu quả.

GỢI Ý

Bước 1: Chuẩn bị

- Thành lập nhóm và phân công công việc

- Chuẩn bị nội dung buổi thảo luận: Học môn Ngữ văn thế nào cho hiệu quả?
- Thống nhất thời gian, địa điểm và mục tiêu của buổi thảo luận

Bước 2: Thảo luận:

- Trình bày ý kiến:
- + Nắm vững nội dung của mỗi tác phẩm văn học.
- + Tạo một thói quen đọc thật nhiều. Không những đọc các tác phẩm văn học nhiều lần mà còn phải đọc các bài văn mẫu để chọn lọc những ý hay, ngôn từ hay dùng cho bài viết của mình thêm phần sinh động hơn
- + Trao đổi kiến thức với bạn bè và giáo viên. Nhờ sự hỗ trợ của giáo viên khi còn vướng mắc.
- Phản hồi bổ sung thêm ý kiến
- Thống nhất giải pháp

Bài tập 2: Đóng vai nhân vật Thánh Gióng, kể lại câu chuyện.

- HS chuẩn bị nói Đóng vai nhân vật Thánh Gióng kể lại câu chuyện.

✚ Lưu ý: Học sinh làm bài tập 1,2 vào vở bài tập và tập nói hai đề bài trên.

TUẦN 4.

Tiết 15

ÔN TẬP

HƯỚNG DẪN HỌC TẬP.

- ✚ Phiếu học tập số 1

- ✚ Dựa vào nội dung nội dung trong bảng trên các em hãy xếp các vị trí để hoàn chỉnh phần tóm tắt nội dung của ba văn bản trên.

Văn bản	Nội dung chính
Thánh Gióng	a. Một hôm, bà ra đồng thấy một vết chân to ướm thử. Bà sinh ra Gióng, lên ba vẫn không biết nói cười. b. Vào thời vua Hùng Vương thứ sáu, ở làng Gióng, có hai vợ chồng ông lão chăm chỉ, tốt bụng và ao ước có một đứa con. c. Vua nhớ công ơn, cho lập đền thờ. d. Giặc Ân xâm lược, vua sai sứ giả rao tìm người tài cứu nước, nghe tiếng rao, Gióng liền nói được ngỏ lời xin đi đánh giặc. Vua cho mang ngựa sắt, roi sắt, giáp sắt đến, Gióng vươn vai cao hơn trượng, phi ngựa xông vào trận, giặc tan. Gióng lên đỉnh núi, cởi bỏ áo giáp sắt, cả người lẫn ngựa từ từ bay về trời.
Sự tích Hồ Gươm	a. Giặc Minh đô hộ, nghĩa quân Lam Sơn nổi dậy nhưng thất bại, Long Quân quyết định cho mượn gươm thần. b. Lê Lợi thua trận, chạy vào rừng, tình cờ bắt được chuôi gươm. c. Lê Lợi đến nhà Thận, thấy lưỡi gươm phát sáng, cầm lên xem. d. Lê Thận đi đánh cá, ba lần kéo lưới đều thấy lưỡi gươm, bèn mang về nhà. e. Lê Lợi gặp lại Thận, kể lại truyện, hai người đem gươm ra tra vào nhau vừa như in. Lê Thận cùng tướng lĩnh nguyện một lòng phò Lê Lợi cứu nước. Từ đó nghĩa quân nhanh chóng quét sạch giặc ngoại xâm. f. Đất nước thanh bình, Lê Lợi lên làm vua, Long Quân sai Rùa Vàng đòi lại gươm thần. g. Vua trả gươm, từ đó hồ Tả Vọng mang tên Hồ Gươm hay hồ Hoàn Kiếm.
Bánh chưng, bánh giầy	a. Các hoàng tử đua nhau làm cỗ thật hậu, riêng Lang Liêu được thần mách bảo, dùng gạo làm hai thứ bánh dâng vua. b. Vua cha chọn bánh của lang Liêu để tế trời đất cùng Tiên Vương và nhường ngôi cho chàng. c. Hùng Vương thứ sáu về già muốn truyền ngôi cho người con nào tài giỏi.

d. Từ đó nước ta có tục làm bánh chưng, bánh giầy vào ngày tết.

*Phiếu học tập số 2

Em hãy ghi một số chi tiết em cho là tiêu biểu vào phiếu học tập sau và nêu lý do tại sao em chọn chi tiết đó. (Học sinh có thể lựa chọn chi tiết mà mình cho là đặc sắc).

Nội dung	Thánh Gióng	Sự tích Hồ Gươm	Bánh chưng bánh giầy
Sự kiện, chi tiết			
Lý do lựa chọn			

GỢI Ý THỰC HIỆN PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2.

Nội dung	Thánh Gióng	Sự tích Hồ Gươm	Bánh chưng bánh giầy
Sự kiện, chi tiết	- Gióng cất tiếng nói đầu tiên là tiếng nói đòi đi đánh giặc. - Cả dân làng góp gạo nuôi Gióng - Gióng lớn nhanh như thổi, vươn vai trở thành tráng sĩ. - Roi sắt gãy, Gióng nhổ tre bên đường đánh giặc - Giặc tan, Gióng cưỡi ngựa bay về trời.	- Khi tra chuôi gươm vào lưỡi gươm thì vừa như in. - Chi tiết Rùa Vàng đòi gươm	- Chi tiết Lang Liêu được thần báo mộng, lấy gạo làm bánh lễ Tiên Vương
Lý do lựa chọn	Những chi tiết trên thể hiện được ý nghĩa, nội dung, chủ đề của truyện: Gióng là hình tượng người anh hùng đầu tiên, tiêu biểu cho lòng yêu nước, cho ý thức đánh giặc cứu nước của nhân dân ta.	- Chi tiết tra chuôi gươm vào lưỡi gươm cho thấy đó là sự thống nhất sức mạnh, ý chí của cả dân tộc, cuộc chiến đấu này là thuận theo ý trời. - Chi tiết Rùa Vàng đòi gươm mang nhiều ý nghĩa: giải thích tên gọi Hồ Gươm, đánh dấu và khẳng định chiến thắng hoàn toàn của nghĩa quân Lam Sơn và tư tưởng yêu hoà bình của nhân dân ta.	Chi tiết tượng tượng này có ý nghĩa đề cao lao động, đề cao trí thông minh sáng tạo của con người.

Bài tập 1: Khi đọc một văn bản truyền thuyết cần lưu ý đến những đặc điểm nào của thể loại này?

Gợi ý

- * Là loại truyện dân gian kể về các nhân vật và sự kiện có liên quan đến lịch sử thời quá khứ.
- * Nhân vật trong truyện là con người, loài vật, đồ vật được nhân hoá. Nhân vật thường có các đặc điểm khác lạ về lai lịch, phẩm chất, tài năng; thường gắn với sự kiện lịch sử và có công lớn đối với cộng đồng, được cộng đồng truyền tụng, tôn thờ
- * Cốt truyện là chuỗi các sự việc được sắp xếp theo một trình tự nhất định, có liên quan chặt chẽ với nhau. Truyện thường xoay quanh công trạng, kì tích của nhân vật mà cộng đồng truyền tụng, thường sử dụng các yếu tố kì ảo, hoang đường nhằm thể hiện tài năng, sức mạnh của nhân vật.
- * Truyện thể hiện thái độ, tình cảm và cách đánh giá của nhân dân đối với các sự kiện, nhân vật lịch sử.

Bài tập 2: Khi tóm tắt một văn bản bằng sơ đồ tư duy em cần lưu ý những gì?

Gợi ý .

- * Bước 1: Cần đọc kĩ văn bản cần tóm tắt, xác định văn bản gồm mấy phần hoặc mấy đoạn, mối quan hệ giữa các phần đó. Tìm từ khoá và ý chính của từng phần hoặc đoạn. Từ đó xác định nội dung chính của văn bản và hình dung cách vẽ sơ đồ.
- * Bước 2: Tóm tắt văn bản bằng sơ đồ, dựa trên số phần hoặc số đoạn, xác định số ô hoặc số bộ phận cần có trong sơ đồ. Chọn cách thể hiện sơ đồ tốt nhất
- * Bước 3: Kiểm tra lại sơ đồ đã vẽ, xem các ý chính của văn bản đã đủ và rõ chưa, cách thể hiện về các phần, đoạn, ý chính và quan hệ giữa chúng đã phù hợp chưa.

Bài tập 3: Bài học giúp em hiểu điều gì về lịch sử nước mình?

Bài học giúp em hiểu thêm những về lịch sử của dân tộc Việt Nam, là một dân tộc có truyền thống đấu tranh anh hùng, dù phải đối mặt với nhiều kẻ thù nhưng các thế hệ vẫn giữ vững chủ quyền dân tộc. Đó còn là tinh thần đoàn kết, chung sức chung lòng tạo thành sức mạnh vô cùng to lớn của nhân dân ta. Không những vậy, nước ta còn có nhiều truyền thống văn hoá mang đậm bản sắc dân tộc, có ý nghĩa sâu sắc và được truyền đời qua nhiều thế hệ.

Tuần 4.

**BÀI 2
MIỀN CỔ TÍCH**

Tiết 16,17

GIỚI THIỆU BÀI HỌC + VĂN BẢN SƠ DỮA

HƯỚNG DẪN HỌC BÀI (TIẾT 16)	GHI BÀI
- Em hãy đoán tên câu chuyện dựa vào các hình ảnh? - Chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc của em về những câu chuyện đó? 	* Tên truyện cổ tích trong các bức tranh: - Tấm Cám - Cây tre trăm đốt - Sự tích cây vú sữa - Cây khế - Thạch Sanh * Truyện cổ tích. - Truyện cổ tích: là loại truyện dân gian xoay quanh cuộc đời của một số kẻ nhân vật. Truyện thể hiện cách nhìn, cách nghĩ của người xưa với cuộc sống đồng thời nói lên mơ ước về cuộc sống tốt đẹp. - Truyện có yếu tố hoang đường, kì ảo - Một số kiểu nhân vật: bất hạnh, dũng sĩ, thông minh...



*Dựa vào những hiểu biết của bản thân em hãy trả lời các câu hỏi sau:

- 1. Truyện cổ tích là gì?
- 2. Các kiểu nhân vật trong truyện cổ tích?
- 3. Kể tên 3 truyện cổ tích mà em đọc hoặc nghe kể?
- 4. Ngôi kể trong truyện cổ tích?

Trải nghiệm cùng văn bản Sọ Dừa

Đọc văn bản Sọ Dừa và trả lời các câu hỏi:

- ? 1. Nhan đề câu chuyện gợi cho em suy nghĩ gì về nhân vật trong truyện?
- ? 2. Nhân vật Sọ Dừa thuộc kiểu nhân vật nào?
- ? 3. Nêu các sự việc chính tương ứng với các bức tranh?
- ? 4. Kể tóm tắt câu chuyện theo tranh?

1. Sự ra đời của Sọ Dừa.	2. Sọ Dừa đi ở cho nhà phú ông.	3. Sọ Dừa kết hôn cùng con gái út nhà phú ông.
4. Sọ Dừa đổ trạng nguyên và phải đi ứ.	5. Vợ Sọ Dừa sau khi bị hãm hại đã gặp lại chồng.	6. Hai cô chị bỏ đi biệt xứ, vợ chồng Sọ Dừa sống hạnh phúc.

- ? 5. Truyện được kể theo trình tự nào?
- ? 6. Nêu bố cục của truyện

2 .Suy ngẫm và phản hồi. (Thực hiện trong tiết học sau)

I .Tìm hiểu chung

- Nhan đề là tên nhân vật chính, tên nhân vật đặc biệt gợi ra ngoại hình khác biệt.
- Nhân vật Sọ Dừa thuộc kiểu nhân vật bất hạnh – có ngoại hình xấu xí.
- Truyện kể theo thứ tự tự nhiên (trình tự thời gian).
- Bố cục 3 phần:
 - + Phần 1: Từ đầu → “đặt tên cho nó là Sọ Dừa”: Sự ra đời của Sọ Dừa
 - + Phần 2: Tiếp theo → “cảnh đảo hoang vắng”:thử thách của Sọ Dừa
 - + Phần 3: Còn lại : Hạnh phúc của Sọ Dừa

LUYỆN TẬP

Tóm tắt văn bản Sọ Dừa.

Hướng dẫn tự học tuần 5.

- 1.Nhân vật Sọ Dừa. và các yếu tố kì ảo trong truyện.
- 2.Ý nghĩa truyện Sọ Dừa.

